

Jim Trelease & Cyndi Giorgis

Thực ra, mọi
đứa trẻ đều thích
nghe đọc sách



Bạn đọc thân mến,

Hẳn bạn sẽ thắc mắc vì sao Gamma, một thương hiệu chuyên xuất bản và phát hành các đầu sách ngoại ngữ, lại chọn làm một cuốn về việc đọc sách cho trẻ?

Qua những lần tư vấn và chia sẻ với phụ huynh về việc chọn sách học tiếng Anh cho con trên fanpage của Gamma, cũng như trong quá trình nghiên cứu thị trường sách học ngoại ngữ ở Việt Nam, chúng tôi nhận ra một nghịch lý rằng: Dù bố mẹ luôn muốn con thích đọc và đọc tốt tiếng Anh, nhưng các sách tiếng Anh mà họ ưu tiên chọn mua, và vì thế thường bán chạy nhất trên thị trường, luôn là sách ngữ pháp, sách luyện thi và sách học từ vựng. Chúng tôi tự hỏi, liệu điều mà bố mẹ thực sự mong mỏi ở con là tình yêu đọc và năng lực đọc hay chỉ là việc con đạt điểm cao trong các bài thi chuẩn hóa?

Chúng tôi luôn tin rằng trẻ chỉ có thể thoải mái đọc, tự tin đọc và chủ động đọc, bằng bất kể ngôn ngữ nào, nếu các em tìm thấy niềm vui trong đó. Nhưng liệu có bao nhiêu đứa trẻ tìm thấy niềm vui đọc trong những cuốn sách thuần túy ngữ pháp, từ vựng hay luyện thi? Vậy làm thế nào để kiến tạo được niềm vui đọc ở trẻ?

Chúng tôi thật vui mừng và hãnh diện khi nói rằng mình đã tìm được một câu trả lời hay và thuyết phục cho các độc giả của mình: Chính là cuốn sách này!

Phiên bản đầu tiên của cuốn sách, *The Read-Aloud Handbook*, được Jim Trelease viết và tự xuất bản vào năm 1979. Từ đó đến nay, cuốn sách vẫn là sách “gối đầu giường” của nhiều phụ huynh, giáo viên và thủ thư ở Mỹ và nhiều quốc gia khác. Năm 2010, nó được nhà xuất bản Penguin vinh danh là một trong 75 cuốn sách quan trọng nhất họ từng xuất bản trong lịch sử 75 năm tồn tại của mình.

Chúng tôi kì vọng rằng với lần xuất hiện này ở Việt Nam, cuốn sách cũng sẽ giúp phụ huynh và giáo viên Việt tìm được động lực và niềm vui trong hành trình nuôi dưỡng những người đọc tương lai.

Dù các nhận định và bài học trong sách có tính phổ quát và có giá trị ứng dụng cao với mọi ngôn ngữ và mọi quốc gia, nhưng để giúp độc giả Việt có thêm góc nhìn về thực tế việc đọc và khuyến đọc ở Việt Nam, Gamma bổ sung thêm vào phiên bản Việt này phần *Góc nhìn Việt*. Đây là phần được “góp chữ” bởi những cá nhân có nhiều trải nghiệm thực tế với hoạt động đọc và truyền cảm hứng đọc trong cộng đồng giáo viên và cha mẹ Việt. Họ là một cô giáo nhiệt thành với dự án khuyến đọc, là một chủ tiệm sách luôn miệt mài chia sẻ những cuốn sách hay và có giá trị, là một người mẹ đã đồng hành cùng cô con gái nhỏ nuôi dưỡng tình yêu sách và giờ đây là dịch sách. Không chỉ “góp chữ”, các nhân vật của chúng tôi cũng góp vào đây gợi ý những tựa sách mà mình tâm huyết, trong đó có nhiều cuốn của các tác giả Việt, như một phần bổ khuyết cho những tựa sách bằng tiếng Anh mà tác giả lựa chọn.

Chiếm một phần không nhỏ trong cuốn sách này là *Kho tàng những tác phẩm phù hợp để đọc cho trẻ* do Cyndi Giorgis lựa chọn. Đừng bỏ qua phần đó! Không chỉ là một danh sách liệt kê đơn thuần, đây thực sự là một “đại nhạc hội” cực kì huyền ảo và đáng yêu với sự góp mặt của những cuốn sách đáng đọc và nên đọc cùng trẻ. Dù bạn khó có thể đọc hết từng ấy sách, nhưng chúng tôi tin những dòng giới thiệu vô cùng duyên dáng của tác giả được hai dịch giả tâm huyết chuyển ngữ sẽ liên tục làm bạn mỉm cười và truyền cho bạn rất nhiều cảm hứng.

Với những ai có nhu cầu tìm hiểu sâu hơn về hoạt động đọc to và các tác động của nó đối với cá nhân và xã hội, chúng tôi xin gửi bạn danh mục các tài liệu tham khảo mà hai tác giả Jim Trelease và Cyndi Giorgis đã sử dụng và trích dẫn trong sách. Bạn có thể truy cập danh mục này tại ứng dụng *Gamma Books* (quét mã QR ở mục lục để tải ứng dụng).

Mong rằng bạn cũng sẽ yêu mến cuốn sách này nhiều như chúng tôi.

Chúc bạn đọc sách thật vui!

Ban biên tập Gamma

Phiên bản thứ tám
của cuốn sách *Jim Trelease's Read-Aloud Handbook* được dành tặng:

Bác Jim Trelease vì lòng đam mê và sự tận tâm của bác dành cho hoạt động đọc cho trẻ. Tôi sẽ luôn biết ơn bác vì đã cho tôi cơ hội được trở thành một phần của di sản tuyệt vời này.

Anh Jim Kruger vì tình yêu và sự ủng hộ bền bỉ bao tháng ngày của anh.
Anh luôn là người cộng sự nghiên cứu xịn nhất. Tôi trân trọng những lần anh đọc, đọc lại, cũng như những đề xuất và biên tập của anh với phiên bản mới này.
Chúng ta là một cặp ăn ý!

MỤC LỤC

Lời mở đầu	9
Chương 1 Vì sao lại là đọc thành tiếng?	25
Chương 2 Thời điểm để bắt đầu (và kết thúc) việc đọc thành tiếng	47
Chương 3 Các giai đoạn của việc đọc to	74
Chương 4 Đọc độc lập và niềm vui đọc	108
Chương 5 Tầm quan trọng của những ông bố	133
Chương 6 Thế giới ын bản ở nhà, ở trường và ở thư viện	148
Chương 7 Ảnh hưởng của các thiết bị điện tử tới việc đọc	171
Chương 8 Năng lực thị giác và việc đọc thành tiếng	192
Chương 9 Tầm quan trọng của trải nghiệm đọc to	216
Chương 10 Những điều nên và không nên khi đọc cho trẻ	235
Kho tàng những tác phẩm phù hợp để đọc cho trẻ	245
Góc nhìn Việt	435

Tải ứng dụng để truy cập
danh mục tài liệu tham khảo



Gamma Books app



*Tác giả Cyndi đang đọc sách cho học sinh lớp Hai trong ngày hội
Đọc sách toàn nước Mỹ, ngày 2 tháng 3 (sinh nhật Tiến sĩ Seuss)*

LỜI MỞ ĐẦU

Nếu muốn trẻ thông minh, hãy đọc truyện cổ tích cho chúng nghe. Muốn trẻ thông minh hơn nữa, hãy đọc nhiều truyện cổ tích hơn nữa.

– Albert Einstein

Vào thập niên 1960, Jim Trelease, khi đó là ông bố hai con, vừa vẽ tranh vừa viết bài cho tờ nhật báo *Springfield* của bang Massachusetts. Mỗi tối, bố Jim đều đọc truyện cho cô con gái và cậu con trai của mình trước giờ ngủ. Khi đó, Jim vẫn chưa ý thức được thói quen này mang lại lợi ích gì về cảm xúc cũng như tư duy cho tụi nhỏ. Anh không hề biết nghe đọc truyện sẽ có tác động thế nào tới vốn từ, quảng tập trung hay sự hứng thú đối với sách của trẻ. Anh đọc sách cho con nghe chỉ vì một lí do: Hồi xưa anh rất thích được nghe bố đọc truyện, và anh muốn các con mình cũng có được trải nghiệm như thế.

Cùng khoảng thời gian đó, Jim còn làm tình nguyện hỗ trợ một phòng học lớp Sáu. Anh bàng hoàng nhận ra học sinh trong một số giờ học đọc rất nhiều nhưng trong các giờ học khác thì lại đọc rất ít. Tại sao lại có sự khác biệt như thế? Tìm hiểu sâu hơn, Jim nhận ra một điểm chung ở gần như tất cả các giờ học có học sinh ham đọc, đó là giáo viên những giờ đó thường xuyên đọc to cho học sinh nghe. Jim đã tìm được các nghiên cứu chứng minh rằng việc đọc to có thể giúp trẻ nâng cao các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết, và quan trọng nhất là cải thiện thái độ của chúng đối với việc đọc. Nhưng vấn đề ở đây là: Những người

cần đọc các nghiên cứu này nhất lại không đọc chúng. Giáo viên, hiệu trưởng, các nhà quản lý giáo dục thậm chí còn không biết tới sự tồn tại của các nghiên cứu này. Anh cũng nhận ra rằng đa số phụ huynh và giáo viên không biết tới những cuốn sách hay dành cho trẻ em.

Với mục đích giới thiệu các nghiên cứu về lợi ích của việc đọc to và gợi ý sách hay dành cho trẻ em, phiên bản đầu tiên của cuốn *The Read-Aloud Handbook* đã được xuất bản vào năm 1982. Đó là thời chúng ta còn chưa có Internet, email, điện thoại di động, YouTube, iTunes, iPad, chưa có các ứng dụng, video trực tuyến, sách điện tử, wi-fi, Facebook, Twitter hay Instagram. Thứ gần nhất với tin nhắn trực tiếp có lẽ là cái nhả mặt của các bà mẹ để cảnh cáo lũ trẻ khi chúng vừa làm sai một điều gì đó. Gửi tin nhắn cho ai đó đồng nghĩa với việc bạn cần tới một cái máy đánh chữ. Chiếc máy chơi nhạc bằng đĩa CD khi đó vừa xuất hiện trên thị trường, Starbucks mới chỉ là một quán cà phê ở Seattle, và nếu bạn nhắc tới laptop,ⁱ người ta sẽ nghĩ là bạn đang nói tới một cái khay đựng thức ăn đặt trên đùi để vừa ăn vừa xem tivi.

Tua nhanh tới thời hiện tại, với tất cả những công nghệ mới đã được phát minh và hàng tỉ đô-la chi cho công tác đo lường, các kết quả của Cơ quan Đánh giá Tiến bộ Giáo dục Quốc gia Hoa Kỳ,ⁱⁱ còn được biết đến với cái tên Báo cáo kết quả học tập Quốc gia, cho thấy điểm đọc của học sinh Mỹ vẫn giậm chân tại chỗ trong suốt hai thập kỉ vừa qua. Hai phần ba số học sinh cả nước có điểm đọc dưới mức được coi là thành thạo trong các kì thi đánh giá kĩ năng đọc năm 2017.^{1(*)} Đạo luật No Child Left Behind (NCLB)ⁱⁱⁱ có hiệu lực từ năm 2002, tập

* Trong cuốn sách này, chúng tôi sử dụng 2 hệ thống chú thích: (1) chú thích của người dịch (đánh số La Mã) sẽ nằm ngay ở chân trang; (2) chú thích về tài liệu tham khảo của các tác giả (đánh số tự nhiên) sẽ được đưa vào phần danh mục riêng (bạn có thể tải app Gamma Books để nhận tài liệu này).

i. "laptop" hay được dịch sang tiếng Việt là "máy tính xách tay" do tính cơ động của nó. Tuy nhiên, từ nguyên gốc trong tiếng Anh ám chỉ đến việc chiếc máy nhỏ gọn có thể dễ dàng đặt trên đùi để sử dụng. (Mọi chú thích ở chân trang đều là của người dịch – BBT.)

ii. Tên tiếng Anh: National Assessment of Educational Progress (NAEP)

iii. No Child Left Behind (Không học sinh nào bị bỏ lại phía sau) là tên một đạo luật cấp liên bang của Mỹ về giáo dục, được ban hành năm 2002 nhằm mục đích cải thiện tình hình giáo dục của Mỹ ở các bậc tiểu

trung toàn bộ vào nâng cao năng lực đọc và năng lực toán của học sinh, dường như không có tác dụng.

Ngoài đạo luật NCLB, nước Mỹ còn có nhiều chương trình của các tổ chức, cộng đồng và doanh nghiệp như Reading for All (kĩ năng đọc cho mọi người), Ready by Grade Three (sẵn sàng trước lớp Ba), Read Better Be Better (đọc tốt hơn, học tốt hơn), The Campaign for Grade-Level Reading (chiến dịch giúp trẻ đọc đúng năng lực), Children's Literacy Initiative (sáng kiến nâng cao năng lực đọc-viết cho trẻ), Born to Read (sinh ra để đọc), và rất nhiều chương trình khác nữa. Tất cả các chương trình này đều hướng đến việc cung cấp tài nguyên cho phụ huynh, giáo viên, chuyên viên thư viện nhằm giúp cải thiện kĩ năng đọc viết sớm của trẻ.

Với bấy nhiêu dụng tâm và nỗ lực, tại sao năng lực đọc của học sinh vẫn không nhích lên chút nào? Tôi hi vọng rằng cuốn sách này sẽ trả lời được câu hỏi đó, và cả câu hỏi về việc chúng ta có thể làm gì. Chắc chắn là có cách tốt hơn những gì chúng ta đã làm từ trước tới nay. Vấn đề là chúng ta cần làm như thế nào để có thể khai thác hết những tài nguyên hiện có?

Hiện trạng năng lực đọc của học sinh Mỹ

Chúng ta sẽ bắt đầu với câu chuyện của một học sinh tên là Tyler Hart ở Reno, bang Nevada. Năm 2015, Tyler là một trong số 583 học sinh, trên tổng số 1,7 triệu học sinh, đạt điểm tuyệt đối 2400 trong bài thi SAT, bài thi đánh giá để xét tuyển đại học. Ngoài ra, Tyler cũng đạt 36 điểm, điểm tuyệt đối trong bài thi ACT^{iv}. Khi được hỏi về bí quyết của mình, Tyler trả lời rằng cậu cần được ngủ 10 tiếng mỗi đêm và ăn sáng đầy đủ. Tyler không nhồi nhét kiến thức cũng không đi học các

học, trung học và trung học phổ thông và buộc các trường phải chịu trách nhiệm về kết quả giáo dục.

iv. ACT (viết tắt của American College Testing) là một bài thi chuẩn hóa được nhiều trường đại học ở Mỹ sử dụng để xét tuyển đầu vào. Bài thi này đánh giá 4 mảng kĩ năng học thuật bao gồm ngữ văn Anh, toán, đọc hiểu và khoa học.

lớp luyện thi. Trả lời phỏng vấn về điểm số của con trai, mẹ của Tyler chia sẻ rằng bà nhớ hồi các con còn nhỏ, bà luôn cố gắng đọc cho con nghe càng nhiều càng tốt. Bà cũng đưa con đi tham quan bảo tàng và cắt các bài viết trên báo để cùng nhau thảo luận. Bố mẹ của Tyler đều nhấn mạnh tầm quan trọng của trường học đối với thành tích của các con mình.²

Chưa bao giờ trong lịch sử Mỹ chủ đề năng lực đọc của học sinh lại tốn nhiều giấy mực như trong hai thập kỷ vừa qua. Việc kiểm tra đánh giá năng lực đọc của học sinh cũng tiêu tốn nhiều tiền của hơn bất cứ môn học nào khác. Cũng chưa bao giờ có nhiều đạo luật và qui định như vậy được áp dụng cho các trường học, qua nhiều chính quyền khác nhau. Vậy mà gần như chẳng có chút tiến triển nào chứng minh hiệu quả của tất cả những nỗ lực đó.³

Nhằm tăng thời gian ôn thi của học sinh, nhiều bang và tiểu khu giáo dục đã bỏ cả giờ giải lao, bất chấp việc tỉ lệ béo phì ở trẻ em và thanh thiếu niên cả nước đã tăng cao.⁴ Giờ đây, nhiều bang đã nhận ra tác hại của việc trẻ thiếu thời gian vui chơi ở trường. Năm 2017, bang Florida đã ban hành một luật cấp bang yêu cầu các trường phải đảm bảo học sinh được ra chơi 20 phút mỗi ngày.⁵ Bang Rhode Island và Arizona gần đây cũng thông qua các luật tương tự. Thật kì khôi là chúng ta lại cần đến luật pháp để đảm bảo việc trẻ được tham gia các hoạt động thúc đẩy vận động thể chất và giao tiếp xã hội.



Mỗi ngày, thời gian và không gian vui chơi của trẻ lại co vào một chút.

Chẳng phải năng lực đọc của học sinh là trách nhiệm của nhà trường sao?

Jay Mathews, tay viết lâu năm cho chuyên mục giáo dục của tờ *Washington Post*, đưa ra quan sát sau khi điểm lại loạt bài liên quan đến kết quả đánh giá năng lực đọc của học sinh trong vòng 22 năm như sau: “Tôi không nhớ có bất cứ trường hợp nào kết quả điểm số của học sinh được cải thiện mà không kèm theo việc tăng số giờ học dù ít dù nhiều.”⁶ Đó cũng là điều mà tôi muốn nói trong nhiều năm. Hoặc bạn phải kéo dài giờ học⁷ ở trường, hoặc bạn phải lấy bớt thời gian trong quỹ 7.800 giờ ở nhà. Vì chi phí kéo dài giờ học ở những nơi cần nhất là rất cao, nên lựa chọn thực tế duy nhất là sử dụng 7.800 giờ ở nhà của học sinh.

Các nhà nghiên cứu đến từ Đại học Bang North Carolina, Đại học Brigham Young University, và Đại học California – Irvine đã đánh giá dữ liệu thu thập được từ hơn 10.000 học sinh, phụ huynh, giáo viên và các nhà quản lý trường học. Họ xem xét vốn xã hội gia đình, hay chính là kết nối giữa cha mẹ và con cái, như sự tin tưởng, các kênh giao tiếp mở, và sự chủ động tham gia vào việc học tập của con cái.⁸ Họ cũng nghiên cứu vốn xã hội của trường học, bao hàm khả năng tạo dựng môi trường học tập tích cực cho học sinh của nhà trường. Các nhà nghiên cứu phát hiện ra rằng sự tham gia của cả gia đình và trường học đều quan trọng đối với kết quả học tập của học sinh, nhưng sự tham gia của gia đình có ý nghĩa quan trọng hơn.⁹

Trái ngược với luồng ý kiến đổ lỗi cho giáo viên về mọi vấn đề trong việc giáo dục trẻ,¹⁰ nghiên cứu chỉ ra rằng hạt giống hình thành nên kỹ năng đọc và thành công (hoặc thất bại) trong học tập của học sinh được gieo từ trong gia đình, trước khi đứa trẻ bắt đầu đi học.¹¹

Nghiên cứu đã giúp chúng ta nhìn nhận chính xác những vấn đề thường bị truyền thông chính trị hóa. Tuy nhiên, các thông tin nghiên cứu thường khô khan, nên trong cuốn sách này, tôi đưa thêm các câu

chuyện cá nhân để làm cho nghiên cứu trở nên sống động hơn. Chúng ta sẽ được nghe những câu chuyện có thật của những người như Marie LeJeune, một nhân vật sẽ xuất hiện khá nhiều lần trong cuốn sách này. Tôi đã quen biết Marie trong nhiều năm, đầu tiên khi cô ấy còn là một nghiên cứu sinh và giáo viên trung học, và bây giờ là một người bạn, người đồng nghiệp cùng nghiên cứu về văn học thiếu nhi. Qua những năm quen biết, tôi và Marie đã trò chuyện rất nhiều về tầm quan trọng của việc đọc thành tiếng. Tôi muốn biết vì sao cô lại tin vào giá trị của việc đọc to như vậy, và đây là câu trả lời của Marie:

Tôi đọc cho học sinh cũng như cho các con nghe vì tôi đã đọc được nghiên cứu về những lợi ích của việc đọc thành tiếng. Tôi biết rằng những đứa trẻ được nghe đọc truyện sẽ có vốn từ phong phú hơn, kĩ năng đọc hiểu và xử lí văn bản tốt hơn.

Ở vai trò giáo viên, tôi nhận thấy học sinh rất thích nghe đọc sách. Việc tạo những khoảnh khắc tích cực cùng với sách, các nhân vật và thể giới văn chương là rất quan trọng. Đọc thành tiếng giúp giới thiệu tới học sinh các thể loại, chủ đề và tác giả mới. Rất nhiều em đã chọn sách để tự đọc dựa trên những cuốn tôi đọc cho các em nghe. Chúng tôi đã có những trao đổi sâu sắc và cực kì thú vị về những cuốn sách đó – đôi khi đó lại là những khoảnh khắc ý nghĩa nhất trong cả năm học. Tôi có thể dễ dàng chọn nội dung để đọc tùy theo nhu cầu của mỗi lớp và những gì đang diễn ra trong cuộc sống của chúng tôi tại thời điểm đó. Có những câu chuyện giúp xoa dịu chúng ta lúc khó khăn, có những câu chuyện ngợi ca khoảnh khắc bên nhau, và có những câu chuyện làm chúng ta bật cười khi cần giải tỏa căng thẳng.

Hoạt động đọc truyện cho các con nghe ở nhà là những lúc chúng tôi được bên nhau và cùng đọc sách, có thể cuộn tròn trên giường hay ghế xô-pha trước giờ đi ngủ, hay bất cứ giờ nào trong ngày. Nó cho chúng tôi cơ hội để được khóc cười cùng những câu chuyện và các nhân vật. Đó bao giờ cũng là khoảng thời gian được trông đợi nhất, khi các thành viên trong gia đình có thể kết nối và chia sẻ.

Liệu chúng ta có thật sự thay đổi được các gia đình?

Giả sử chúng ta phát động một chiến dịch cấp quốc gia nhằm tăng nhận thức xã hội về những việc mà các bậc cha mẹ có thể làm, nên làm, và đáng ra phải làm cùng con ở nhà. Ý tôi là một chiến dịch thực chất, giống một cuộc thập tự chinh vậy, chứ không phải trò mèo chính trị với khẩu hiệu “Hãy là người giỏi nhất!” của bà Đệ nhất phu nhân Nhà trắng.^v

Trong 50 năm qua, chúng ta liên tục tổ chức các chiến dịch kêu gọi không hút thuốc. Chúng ta cung cấp thông tin, dọa dẫm công chúng về hậu quả của việc hút thuốc để mong họ thay đổi thói quen. Chúng ta sử dụng mọi phương tiện truyền thông để truyền những số liệu cho thấy mối liên hệ giữa việc hút thuốc với bệnh ung thư và tỉ lệ tử vong. Thậm chí chúng ta còn phát đi lời thú nhận đầy hối hận của những người từng hút thuốc và giờ chỉ có thể phát ngôn nhờ vào máy nói.

Dần dần, dư luận cũng tạo ra được ảnh hưởng đến hành vi và chính sách, buộc nhà cầm quyền phải ban hành và thực thi những luật có tác động tới hầu hết không gian gia đình cũng như không gian công cộng trên cả nước. Kể từ năm 1964, số lượng thuốc lá được tiêu thụ đã giảm hơn một nửa. Tính tới năm 2015, các Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Bệnh tật (CDC) đưa ra báo cáo cho biết có 15,1% người trưởng thành ở Mỹ hút thuốc, giảm hơn 5% so với tỉ lệ 20,9% được báo cáo năm 2005.¹² Qua nhiều năm, chiến dịch đã cứu sống hàng trăm triệu mạng người và cũng tiết kiệm tới hàng trăm triệu đô-la.

Áp dụng cách thức tương tự, chúng ta cũng có thể thay đổi cách các bậc phụ huynh Mỹ thực hành công việc làm cha mẹ của mình. Chiến dịch của chúng tôi sẽ cung cấp cho phụ huynh những số liệu liên quan đến năng lực đọc của trẻ, là những số liệu các bạn sẽ được

v. Tác giả nhắc đến chiến dịch nâng cao nhận thức xã hội với khẩu hiệu “Be Best!” của cựu đệ nhất phu nhân Melanie Trump tổ chức năm 2008, tập trung vào sức khỏe tinh thần của thanh thiếu niên và chống lại nạn bắt nạt trên không gian ảo.

tiếp cận trong cuốn sách này (chiến lược cung cấp thông tin). Chúng tôi cũng sẽ cung cấp thông tin liên quan đến tác hại mà gia đình tương lai của đám con cháu chúng ta sẽ phải gánh chịu nếu các gia đình không thực thi ngay từ bây giờ các biện pháp giúp trẻ đọc-viết tốt hơn (chiến lược rắn đe).

Đó chỉ là một vài ví dụ nhỏ về những biện pháp chúng ta có thể áp dụng để thay đổi các gia đình, nhưng trên thực tế chúng ta hầu như chưa làm được gì để tác động đến họ. Trong gần ba thập kỉ, chính quyền liên bang đã hô hào cải cách trường học, nhưng không ai nói cho các phụ huynh biết họ cần làm gì để góp sức vào sự thay đổi ấy.

Tôi rất thích câu chuyện này của Jim Trelease khi ông ấy kể về nỗ lực của bản thân:

Từ các chủ đề mình từng viết hoặc nói chuyện chia sẻ, tôi lựa chọn và cô đọng mỗi nội dung cho vừa một tờ rơi đen trắng khổ A4 gấp ba. Tôi tải các tờ rơi đó lên trang web cá nhân cùng vài dòng giới thiệu trên trang chủ nói rằng phụ huynh có thể tải về và in ra hoàn toàn miễn phí.¹³ Tất cả chỉ có vậy, không quảng cáo, không khuyến mãi, không kèm link dẫn tới các nhà xuất bản. Chỉ là các tờ rơi đơn giản và phi lợi nhuận dành cho các trường học và thư viện để phát không cho các bậc phụ huynh đang tìm kiếm sự giúp đỡ.

Tôi tò mò không biết liệu có ai, và nếu có thì là ai đã sử dụng các tờ rơi đó, nên tôi có để lại một lời nhắn trên trang mạng, đề nghị người dùng gửi yêu cầu cho tôi nếu muốn nhận tài liệu – chỉ cần gửi yêu cầu thôi, không cần bất kì thông tin nào khác. Trong 3 năm sau đó, tôi nhận được gần 2000 thư yêu cầu từ các trường học, chủ yếu ở Mỹ, nhưng cũng có những trường học ở đủ mọi châu lục trên thế giới. Có thư yêu cầu đến từ các đô thị lớn và cả thư từ những ngôi làng nhỏ ở vùng Đông Nam nước Mỹ, từ các trường ở Trung Đông, Ấn Độ, Hàn Quốc, Nhật Bản, thậm chí có lần còn từ Kazakh-

stan. Những người gửi yêu cầu đều nói họ tình cờ tìm thấy các tờ rơi của tôi khi đang lướt mạng để tìm các nội dung hỗ trợ cho phụ huynh.

Thử tưởng tượng kết quả sẽ ra sao nếu có ai đó từ phía trên xây dựng chính sách thúc đẩy việc giới thiệu tới các phụ huynh lợi ích của việc đọc thành tiếng. Thử tưởng tượng chính phủ có thể làm được gì với tầm ảnh hưởng và ngân quỹ hàng triệu đô-la nếu họ xác định được rằng tác động tới phụ huynh là một nỗ lực xứng đáng. Thử tưởng tượng sẽ thế nào nếu chúng ta có thể thúc đẩy việc nâng cao nhận thức của phụ huynh theo cách chúng ta đã quảng bá cho giải Super Bowl hay các chương trình truyền hình thực tế mới nhất!

Liệu kĩ năng đọc có còn quan trọng trong kỉ nguyên số?

Đọc chính là trái tim của giáo dục. Dòng chảy kiến thức của gần như mọi môn học ở trường đều bắt nguồn từ việc đọc. Học sinh cần đọc được các đề toán thì mới hiểu được yêu cầu của nó. Nếu không thể đọc sách giáo khoa các môn khoa học tự nhiên hay khoa học xã hội, học sinh làm sao có thể trả lời các câu hỏi cuối mỗi chương?

Bởi lẽ kĩ năng đọc là trụ cột của giáo dục, nó cũng có thể được coi là cái đai an toàn đảm bảo một cuộc sống dài lâu. Khi các nhà nghiên cứu của tập đoàn phi lợi nhuận RAND xem xét các yếu tố giúp kéo dài tuổi thọ của con người – sắc tộc, giới tính, vị trí địa lí, giáo dục, tình trạng hôn nhân, chế độ dinh dưỡng, thậm chí cả thói quen đi nhà thờ – thì yếu tố quan trọng nhất vẫn là giáo dục. Một nhà nghiên cứu khác đã lần lại lịch sử hơn 100 năm khi các bang mới áp dụng giáo dục bắt buộc và phát hiện ra rằng cứ đi học thêm một năm thì người ta lại sống lâu hơn trung bình 1,5 năm.¹⁴ Nghiên cứu này khi được thực hiện ở các quốc gia khác cũng cho kết quả tương tự. Các nhà nghiên cứu về

bệnh Alzheimer cũng chỉ ra một yếu tố mà họ cho là giúp tạo khả năng miễn nhiễm trước tác hại của căn bệnh này: việc thường xuyên đọc và mở rộng vốn từ khi còn nhỏ. Chúng tôi sẽ đề cập chi tiết hơn về thông tin này ở phần sau của cuốn sách.

Tóm lại, chính việc đọc, chứ không phải nhắn tin hay làm các video trực tuyến, mới là yếu tố xã hội quan trọng nhất trong đời sống người dân Mỹ. Công thức dưới đây, dù nghe có vẻ quá đơn giản, nhưng lại đúng trong hầu hết các trường hợp. Các nội dung cấu thành dù không mang tính phổ quát 100%, đều được dựa trên các nghiên cứu kỹ lưỡng:

1. Càng đọc nhiều, bạn càng biết nhiều.¹⁵
2. Càng biết nhiều, bạn càng thông minh.¹⁶
3. Càng thông minh, thời gian đi học của bạn càng dài.¹⁷
4. Thời gian đi học càng dài, bạn càng có nhiều bằng cấp hơn, đi làm lâu hơn, vì vậy sẽ kiếm được nhiều tiền hơn.¹⁸
5. Bạn càng có nhiều bằng cấp, điểm số của con bạn càng cao¹⁹, và bạn càng sống lâu hơn.²⁰

Công thức này cũng đúng với chiều ngược lại:

1. Càng đọc ít, bạn càng biết ít.
2. Càng biết ít, bạn càng sớm dừng việc học.²¹
3. Càng nghỉ học sớm, bạn càng nghèo sớm hơn, lâu hơn và có nguy cơ đi tù cao hơn.²²

Đây là công thức được xây dựng dựa trên các căn cứ xác thực: Vì tỉ lệ mù chữ và đói nghèo có liên quan mật thiết nên đây cũng chính là nguyên nhân dẫn đến tình trạng tuyệt vọng và tù tội:

- Trên 80% số tù nhân là người đã bỏ học.²³
- 3/5 số tù nhân không biết đọc; 85% số tội phạm vị thành niên có khó khăn với việc đọc.²⁴

Tại sao học sinh không đạt kết quả tốt và phải bỏ học? Vì năng lực đọc của các em không đủ tốt để hoàn thành các yêu cầu học tập, điều này ảnh hưởng tới toàn bộ kết quả học tập. Cải thiện điểm số môn đọc, bạn sẽ cải thiện được hiệu quả giáo dục và giảm số người phải đi tù, và chung cuộc là thay đổi cả bầu không khí xã hội của nước Mỹ.



Chị Marie LeJeune đang đọc sách cho con gái Amelia nghe.

Cuốn sách này có hướng dẫn cách dạy con đọc không?

Đây không phải là cuốn sách hướng dẫn cách dạy trẻ biết đọc, mà là cuốn sách hướng dẫn cách giúp trẻ muốn đọc. Có một câu ngạn ngữ rằng: “Những gì ta dạy trẻ yêu và đam mê sẽ luôn bền lâu hơn những gì ta bắt chúng học.” Thực tế là có những trẻ biết đọc sớm hơn các bạn khác, và có những trẻ học tốt hơn các bạn. Có một khác biệt đáng lưu ý ở đây. Với các ông bố bà mẹ tin rằng trẻ biết đọc càng sớm càng tốt và tự hào về đứa con mới 18 tháng đã có thể đọc vanh vách các thẻ từ, tôi xin được nói rằng: Sớm hơn không có nghĩa là tốt hơn đâu nhé. Khách được mời ăn tối mà đến trước cả tiếng đồng hồ thì có tốt hơn người đến đúng giờ không?

Tuy nhiên, nhóm trẻ khiến tôi bận tâm lại là những em biết đọc muộn, và vì thế phải vật lộn với sách vở trong nhiều năm sau đó. Không chỉ bỏ lỡ nhiều phần kiến thức cần biết ở trường, những đứa

trẻ này còn có ấn tượng không mấy dễ chịu với việc đọc, ấn tượng đó sẽ còn đeo đẳng các em trong suốt cuộc đời. Cuốn sách này sẽ giới thiệu các bước mà các gia đình có thể thực hiện để “phòng ngừa” những khó khăn như vậy về sau. Bạn đã đọc qua một vài ví dụ về chuyện này, và sẽ còn nhiều ví dụ khác nữa trong các chương sắp tới.

Chúng ta không cần sốt ruột dạy trẻ biết đọc trước 5 tuổi. Năm tuổi là độ tuổi tự nhiên để bắt đầu học đọc. Nếu một đứa trẻ tự nhiên biết đọc sớm hơn, không sao cả. Cuốn sách này là về việc nuôi dưỡng những đứa trẻ yêu sách vở và muốn duy trì việc đọc kể cả sau khi đã tốt nghiệp. Nó không phải là về những đứa trẻ học đọc chỉ để tốt nghiệp và làm hài lòng bố mẹ. Cuốn sách cũng chỉ ra cách gia tăng ý nghĩa của hoạt động đọc thành tiếng bằng cách trân quý những khoảnh khắc bạn được ở bên con cũng như trân trọng những cuốn sách các bạn đọc cùng nhau.

Chúng ta có cần chia sẻ trách nhiệm đọc cho trẻ?

Có một câu thành ngữ cổ của người châu Phi như thế này: Nuôi dạy một đứa trẻ là việc của cả làng. Một số người cho rằng trách nhiệm đọc cho trẻ nghe hoàn toàn thuộc về cha mẹ và thầy cô, nhưng tôi không cho là vậy. Chúng ta ai cũng có cơ hội góp phần tạo nên sự khác biệt trong cuộc đời mỗi đứa trẻ bằng việc đọc to cho chúng nghe.

Khi còn nhỏ, tôi thường đọc cho bố mẹ, em gái, thú nuôi trong nhà, và cả búp bê nghe. Tôi sẽ đọc to một cuốn sách hay nội dung bất kì mà tôi chú ý trên báo. Tôi là một độc giả trung thành của Ann Lenders và thường đọc chuyên mục tư vấn của cô ấy cho bố mẹ nghe trong bữa sáng. Tôi thích nghe âm thanh của từ ngữ và dòng chảy của câu chữ khi chúng vang lên.

Năm tôi 12 tuổi, gia đình tôi chuyển đến Jackson, bang Wyoming. Tôi đọc được mẫu quảng cáo trên một tờ báo địa phương, đăng tuyển tình nguyện viên đọc truyện cho trẻ mầm non ở thư viện công cộng. Tôi biết mình không hẳn là đối tượng phù hợp với những tiêu chí mà

họ tìm kiếm, nhưng cô thủ thư đã cho tôi một cơ hội, và sở trường đọc diễn cảm của tôi đã mang lại niềm vui cho cả lũ trẻ lẫn các ông bố bà mẹ đi cùng.

Trong buổi đầu tiên gặp biên tập viên của cuốn sách này, chị Victoria Savanh, chúng tôi đã cùng chia sẻ về chuyện mình yêu thích hoạt động đọc thành tiếng tới mức nào cũng như tầm quan trọng của cuốn *The Read-Aloud Handbook*. Lúc đó, Victoria đã kể cho tôi nghe câu chuyện này:

Lần đầu tôi gặp Milla, con bé mới vào lớp Bốn. Thông qua hoạt động của công ti, tôi tình nguyện tham gia một chương trình có tên là Read Ahead (đọc sớm), trong đó mỗi tình nguyện viên sẽ bắt cặp với một “bạn đọc”, hai người sẽ gặp nhau mỗi tuần một lần trong suốt năm học.

Lúc mới bắt đầu, Milla không mấy hứng thú với việc đọc nên chúng tôi chủ yếu làm các hoạt động khác như chơi trò đoán chữ hoặc vẽ tranh, dù vậy tôi luôn nài con bé đọc một chút trước khi thực hiện các hoạt động khác. Ban đầu, tôi chọn một cuốn sách trong bộ *Warriors* (Chiến binh), bộ sách nổi tiếng của Erin Hunter kể về cuộc chiến giữa các tộc mèo. Con bé có vẻ không thích bộ truyện đó, nhưng về sau đã chủ động đề nghị quay trở lại đọc bộ truyện này. Milla bắt đầu vẽ và tái hiện lại các cảnh trong truyện dưới dạng những cuốn sách 3D mini. Đó là cách hai chúng tôi cùng khám phá và tưởng tượng ra thế giới của các chiến binh mèo.

Tới cuối năm lớp Bốn, Milla đã tự mình đọc hết một số cuốn trong bộ truyện. Chúng tôi cũng cùng nhau đọc thêm nhiều sách nữa, bên cạnh thời gian làm các dự án thủ công. Năm lớp Năm, buổi nào gặp nhau chúng tôi cũng đọc, thường là các truyện nằm trong bộ *Warriors* mà cả hai đều rất thích. Tốc độ “ngốn” bộ truyện này của chúng tôi thật sự đáng nể!

Vào tháng Sáu, tôi tới dự lễ tốt nghiệp tiểu học của Milla. Tôi thấy thật vinh dự khi nhận được lời mời của con bé. Bố mẹ Milla khi gặp tôi ở đó đều cảm ơn tôi vì đã phụ đạo cho con họ và nhận xét rằng Milla đã đọc tốt hơn rất nhiều nhờ tham gia chương trình. Lời cảm ơn đó khiến tôi vui lắm. Trở thành một phần trong hành trình đọc của người bạn nhỏ này thật sự là một đặc ân lớn.

Nếu mỗi chúng ta đều là một “người dân” trong ngôi làng kia để cùng hướng dẫn và động viên trẻ khám phá phép màu bên trong những cuốn sách, có thể chúng ta sẽ chặn được đà đi xuống của điểm đọc. Vậy hãy bắt tay làm thôi!

Ấn bản lần này khác gì các bản trước?

Khi Jim Trelease liên hệ để hỏi tôi có muốn tham gia chỉnh sửa và cập nhật nội dung ấn bản thứ 8 của cuốn *The Read-Aloud Handbook* không, tôi thấy vô cùng hào hứng và vinh dự. Tôi hiểu cuốn sách này có ý nghĩa lớn thế nào khi tạo ra được ảnh hưởng tới người lớn trên khắp thế giới, giúp họ nhận ra giá trị của việc đọc thành tiếng đối với trẻ em ở mọi độ tuổi.

Bác Jim viết cuốn sách này từ điểm nhìn của một phụ huynh đã chứng kiến nhiều đứa trẻ không được nghe đọc sách thường xuyên. Còn tôi xuất phát từ góc nhìn của một nhà giáo dục, một cựu giáo viên lớp Một và thủ thư ở trường học. Hiện tôi đang là giáo sư đại học, giảng dạy về văn học dành cho thiếu nhi và thanh thiếu niên, đào tạo sinh viên sư phạm hoặc nâng cao chuyên môn cho các thầy cô đang công tác.

Tôi giữ nguyên định dạng của cuốn sách – nó vẫn là kiểu sách 2 trong 1. Nửa đầu bao gồm các bằng chứng chứng minh lợi ích của việc đọc thành tiếng cùng những thực hành nhằm giúp trẻ duy trì hứng thú đọc sách về lâu dài. Phần này cũng giải thích rõ ràng các kỹ thuật chi tiết để biến việc đọc to trở thành một trải nghiệm vui vẻ.

Phần thứ hai là *Kho tàng những tác phẩm phù hợp để đọc cho trẻ*, một gợi ý cho người mới bắt đầu, với các thể loại đa dạng từ truyện tranh tới tiểu thuyết. Kho tàng này dành cho các bậc cha mẹ, thầy cô, thủ thư và các thành viên trong cộng đồng, để giảm bớt khó khăn mà họ gặp phải khi muốn chọn sách đọc cho trẻ.

Cuốn sách này cung cấp các thông tin nghiên cứu và lí giải vì sao chúng ta nên đọc cho trẻ nghe và khi nào thì nên bắt đầu. Vì kĩ năng đọc của trẻ không chỉ có việc đọc thành tiếng nên cuốn sách sẽ dành chương 4 để nói về việc đọc thầm độc lập^{vi}. Một trong những lí do chúng ta đọc cho trẻ nghe chính là để gieo vào các em mong muốn trở thành một người đọc độc lập.



Những chiến lược giúp trẻ hình thành năng lực đọc độc lập là một nội dung quan trọng trong ấn bản này.

Chúng ta cũng cần khuyến khích các ông bố tham gia nhiều hơn vào hoạt động đọc thành tiếng, nội dung này sẽ được thảo luận trong chương 5. Người bố có vai trò rất quan trọng đối với việc học đọc-viết của trẻ.

Hiển nhiên là chúng ta không thể đọc nếu không có sách. Trẻ được tiếp xúc nhiều với các văn bản in (sách, báo, tạp chí) thường có điểm đọc cao hơn. “Thế giới ấn bản” chính là nội dung của chương 6.

vi. Thuật ngữ gốc tiếng Anh là SSR (sustained silent reading), chỉ một khoảng thời gian trẻ tự đọc thầm mà không có bất cứ yếu tố gây gián đoạn nào. Trong hoạt động này, trẻ đọc liên tục, không dừng lại để tra cứu từ mới hay trả lời câu hỏi của giáo viên.

Và chúng ta cũng không thể nói đến sách mà không đề cập tới công nghệ trong thời đại kỹ thuật số này. Liệu sách điện tử có thay thế sách in truyền thống? Liệu các thiết bị điện tử (cùng với nó là thói quen nhắn tin) đang hỗ trợ hay cản trở khả năng đọc-viết của học sinh?

Ấn bản lần này của cuốn *The Read-Aloud Handbook* có thêm một chương nhằm khuyến khích bạn đọc khám phá mọi khía cạnh của một cuốn sách thiếu nhi, từ đầu tới cuối. Chúng ta thường chỉ tập trung vào nội dung văn bản mà không chậm lại đôi chút để chiêm ngưỡng minh họa trong những cuốn sách tranh và tiểu thuyết đồ họa. Chương 8 sẽ hướng dẫn bạn tìm hiểu về sách tranh, mô tả ý tưởng thiết kế và các yếu tố nghệ thuật để có thể tăng hiệu quả của trải nghiệm đọc thành tiếng. Xuất phát điểm là một nhà giáo dục, tôi cũng lồng ghép vào đây nhiều chiến lược, không phải để “kiểm tra” trẻ, mà nhằm giúp tăng cường trải nghiệm đọc.